

Số: 03/2024/QĐ-UBND

An Giang, ngày 16 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 66/2019/QĐ-UBND

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BKHCN ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1549/TTr-SKHCN ngày 02 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 66/2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

“Điều 8. Chế độ báo cáo định kỳ

Thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16 Điều 4 của Thông tư số 13/2021/TT-BKHCN ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.”.

2. Sửa đổi, bổ sung nội dung Điều 9 như sau:

“Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện báo cáo nội dung quy định tại Điều 8 của Quyết định này.”.

3. Sửa đổi, bổ sung nội dung Điều 10 như sau:

“Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn việc thực hiện báo cáo, tiếp nhận báo cáo từ các cơ quan theo quy định tại khoản 1 Điều này; tổng hợp, xây dựng thành báo cáo chung trình Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Khoa học và Công nghệ.”.

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

“Điều 11. Tần suất báo cáo, thời gian chốt số liệu báo cáo và thời hạn gửi báo cáo

1. Tần suất báo cáo: hằng năm.

2. Thời gian chốt số liệu báo cáo: thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 13/2021/TT-BKHCN.

3. Thời hạn gửi báo cáo: theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 7 của Thông tư số 13/2021/TT-BKHCN.”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 3 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo An Giang, Đài PTTH An Giang;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, NC, HCTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước